

Số: 02 /CTr-UBND

Đồng Nai, ngày 11 tháng 02 năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ;
Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 16/12/2024 của Tỉnh ủy và Nghị quyết
số 48/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội Đồng nhân dân tỉnh
về phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách
nhà nước năm 2025 của tỉnh Đồng Nai**

Năm 2025, là năm có ý nghĩa quan trọng, năm cuối thực hiện các Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội; Chính phủ; Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và thực hiện về tinh gọn tổ chức bộ máy, tiến hành Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh khoá XII và chuẩn bị, củng cố các yếu tố nền tảng, làm tiền đề để cùng cả nước tự tin bước vào kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc, hướng tới thực hiện thắng lợi mục tiêu Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 của cả nước. Dự báo tình hình kinh tế thế giới phục hồi chậm, không đồng đều, rủi ro gia tăng; kinh tế của cả nước dự báo duy trì đà tăng trưởng tích cực, có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn, nhất là từ những yếu tố bất lợi bên ngoài và những hạn chế, điểm nghẽn tác động ảnh hưởng mạnh mẽ đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, như: bồi thường giải phóng mặt bằng, giải ngân vốn đầu tư công, quỹ đất quy mô lớn để thu hút đầu tư phát triển công nghiệp không còn nhiều;...

Trong bối cảnh đó, nhiệm vụ đặt ra trong năm 2025 là rất lớn, để triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ; Nghị quyết 16-NQ/TU ngày 16/12/2024 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai và Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; UBND tỉnh Đồng Nai xây dựng Chương trình hành động triển khai các Nghị quyết Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện trong toàn tỉnh Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ; Nghị quyết 16-NQ/TU ngày 16/12/2024 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai và Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 đến các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Cụ thể hóa những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu về chỉ đạo, điều hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Chính phủ và Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh thành các giải pháp cụ thể để tổ chức thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2025.

2. Yêu cầu

- Tập trung mọi nguồn lực, khai thác hiệu quả các lợi thế, thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, phấn đấu hoàn thành vượt và đạt mục tiêu theo Nghị quyết Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề ra trong năm 2025.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời gian hoàn thành từng nội dung cụ thể. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện, báo cáo kết quả theo định kỳ và theo yêu cầu của UBND tỉnh.

- Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Chương trình theo chức năng nhiệm vụ được giao. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, bổ sung cập nhật những chủ trương, chỉ đạo mới đáp ứng yêu cầu và tình hình thực tiễn.

3. Nhiệm vụ trọng tâm, chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh

- Các nhiệm vụ các nhiệm vụ, giải pháp cần tập trung ưu tiên thực hiện để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế 02 con số năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Công tác triển khai quy hoạch, kế hoạch Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Quy hoạch xây dựng.

- Các nhiệm vụ liên quan đến các dự án trọng điểm quốc gia (Cảng hàng không quốc tế Long Thành, Cao Tốc Biên Hoà - Vũng tàu, Dầu Giây - Tân Phú, Vành Đai 3, Vành Đai 4), dự án liên tỉnh và chỉ đạo triển khai các dự án trọng điểm của tỉnh.

- Các nhiệm vụ đột phá của tỉnh đã được đề ra tại Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 10/12/2020.

- Tập trung tổng kết các Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước; Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 và xây dựng Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026 - 2030.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2025

a) Các chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) tăng 10% so với năm 2024.

- GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành) đạt khoảng 157,8 triệu đồng/người.

- Kim ngạch xuất khẩu năm 2025 tăng từ 8,0% trở lên so với năm 2024.
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội năm 2025 khoảng 134.000 tỷ đồng.
- Tổng thu ngân sách nhà nước đạt dự toán Trung ương giao.

b) Các chỉ tiêu về môi trường

- Phân loại xử lý rác thải sinh hoạt tại nguồn ở các hộ gia đình đạt 50%; ở cơ quan đơn vị đạt 100%.
- Thu gom và xử lý 100% chất thải y tế, 100% chất thải nguy hại, 100% chất thải công nghiệp không nguy hại, 100% chất thải rắn sinh hoạt.
- 100% các khu công nghiệp đang hoạt động trên địa bàn có trạm xử lý nước thải tập trung đạt chuẩn môi trường; 100% khu công nghiệp có nước thải ổn định được lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động, hoạt động hiệu quả, đạt yêu cầu theo quy định.
- 100% cụm công nghiệp có chủ đầu tư và đã đi vào hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn.
- Duy trì tỷ lệ che phủ cây xanh đạt 52%; tỷ lệ che phủ của rừng đạt 28,3%.

c) Các chỉ tiêu về an sinh - xã hội

- Phần đầu trong năm 2025, toàn tỉnh có thêm ít nhất 08 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; 03 huyện hoàn thành nông thôn mới nâng cao; 01 huyện (Xuân Lộc) hoàn thành nông thôn mới kiểu mẫu.
- Giảm 15% hộ nghèo A trên tổng số hộ nghèo A.
- Giữ tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 2,0%.
- Tỷ lệ trạm y tế xã, phường, thị trấn đủ điều kiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế đạt trên 95%; Tỷ lệ trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sĩ làm việc đạt 100%.
- Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 05 tuổi cân nặng theo tuổi $\leq 6\%$;
- Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 05 tuổi chiều cao theo tuổi $\leq 16\%$.
- Số bác sỹ/1 vạn dân là 10 bác sỹ; số giường bệnh/1 vạn dân đạt 30 giường.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%.
- Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 56%.
- Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 51%.
- Xây dựng 8.340 căn nhà ở xã hội, trong đó: hoàn thành và đưa vào sử dụng 98 căn.

- Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đạt chuẩn: dân số tại đô thị đạt trên 90%, dân số tại nông thôn đạt trên 85% (trong đó: tỷ lệ dân số sử dụng nước máy đạt chuẩn: tại đô thị là 88%, tại nông thôn đạt trên 55%).

- Phần đầu tỷ lệ cai nghiện ma túy tập trung đạt 30% trên tổng số người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý.

d) Các chỉ tiêu về văn hóa, giáo dục và đào tạo

- Tỷ lệ ấp, khu phố văn hóa đạt trên 90%; tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa đạt trên 95%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa trên 98%; tỷ lệ doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa trên 75%; 100% thiết chế văn hóa cấp huyện và cấp xã, 90% nhà văn hóa ấp (khu phố) hoạt động hiệu quả.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 70%; Tỷ lệ tuyển sinh đào tạo từ trung cấp nghề trở lên trên tổng số người được tuyển sinh trong năm đạt 28%.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ đạt 24%.

đ) Các chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

- Hoàn thành chỉ tiêu giao quân do Quân khu giao.

- Hoàn thành chỉ tiêu bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng theo kế hoạch.

- Không để xảy ra điểm nóng về an ninh, trật tự, khủng bố, phá hoại.

- Phần đầu kéo giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội; kiềm chế, làm giảm số vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng và cháy, nổ lớn; phát hiện số vụ ma túy theo Nghị quyết của Đảng ủy Công an Trung ương giao năm 2025.

- 100% tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố được tiếp nhận, thụ lý, xử lý; tỷ lệ giải quyết đạt trên 90%.

- Tỷ lệ điều tra, khám phá án trật tự xã hội đạt trên 75% và án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt trên 90% tổng số án khởi tố.

- Hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự được Tổng Cục Thi hành án dân sự giao trong năm 2025.

2. Nhiệm vụ và giải pháp năm 2025

2.1. Về kinh tế

a) Tập trung ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng phát triển kinh tế

Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cần tập trung ưu tiên thực hiện để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế 02 con số năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; các Sở ban ngành, UBND các huyện, thành phố của tỉnh khẩn trương cụ thể hóa những nhiệm vụ, giải pháp của ngành, lĩnh vực, địa phương được phân công tại Kế hoạch để góp phần phần đầu mục tiêu tăng trưởng GRDP của tỉnh năm 2025 đạt 10% trở lên theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, trong đó tập trung các nhiệm vụ cụ thể sau:

- Tập trung xây dựng ngay kịch bản chi tiết về phân đầu tăng trưởng kinh tế năm 2025 của tỉnh

- Tập trung sắp xếp bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo của Chính phủ và Ban Chỉ đạo của Tỉnh ủy về tổng kết nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Kết quả hoàn thành trước ngày 20/02/2025.

- Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chính sách tài chính, tiền tệ, thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương.

- Đẩy mạnh tăng trưởng tiêu dùng, xuất khẩu và du lịch.

- Đối với giải ngân đầu tư công, giải phóng mặt bằng, đấu giá đất.

- Triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Quy hoạch xây dựng và chỉnh trang đô thị.

- Thu hút đầu tư và xử lý các dự án chậm triển khai.

- Thay đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất lao động, tăng trưởng xanh, chuyển đổi số.

- Tăng cường thực hiện đồng bộ các giải pháp để huy động và phân bổ hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng. Phân đầu hoàn thành mục tiêu toàn tỉnh có 334,432 km đường bộ, gồm: 24,432 km tuyến đường tỉnh; 180km tuyến đường huyện; 130km tuyến đường xã. Tập trung đẩy nhanh tiến độ phối hợp thực hiện các dự án, công trình trọng điểm quốc gia và liên vùng: dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành, dự án cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, cao tốc Dầu Giây - Tân Phú, dự án Đường Vành Đai 3, Vành đai 4, Tân phú - Bảo lộc và tiến độ thực hiện các dự án công trình, trọng điểm của tỉnh: Đường ĐT.774B, đường ĐT.773, đường ĐT.770B, đường ĐT.769, đường liên cảng, đường 25B, đường 25C, đường Hương lộ 2, đường ven sông Đồng Nai, đường kết nối vào cảng Phước an, Cầu Vàm cái sứt;...

b) Khẩn trương tập trung đẩy nhanh thực hiện các Chương trình, kế hoạch triển khai các nhiệm vụ đột phá

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các Sở, gồm: Công thương, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Thông tin và Truyền thông; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Khoa học và Công nghệ tập trung thực hiện có hiệu quả các Chương trình, kế hoạch chuyên đề thực hiện các nhiệm vụ đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025 trong năm 2024, cụ thể:

- Sở Công Thương chủ trì, theo dõi, phối hợp với Sở Giao thông Vận tải, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, các Sở, ban ngành và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển thương mại dịch vụ tổng hợp hiện đại trên địa bàn tỉnh.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ trì, theo dõi, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp theo hướng hữu cơ gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, theo dõi, phối hợp với các sở, ban ngành và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 30/12/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XI về phát triển du lịch thành ngành kinh tế quan trọng.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, theo dõi, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XI về chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, theo dõi, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch huy động các nguồn lực tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, trọng tâm là giao thông đô thị, nông thôn và giao thông kết nối vùng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025.

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, theo dõi, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện các Chương trình, kế hoạch và đổi mới sáng tạo.

c) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển nhanh, bền vững,

Các Sở ngành và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình hành động số 06/CTr-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ về ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

2.2. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là nguồn nhân lực trong các lĩnh vực công nghiệp công nghệ cao gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học-công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Về giáo dục đào tạo

Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chủ trì, triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ:

- Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh theo Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) và Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện

đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non, Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi và đổi mới Chương trình giáo dục mầm non. Thúc đẩy giáo dục STEM trong giáo dục phổ thông đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp. Khuyến khích phát triển các mô hình trường học mới như trường học số, trường học thông minh...; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục. Tăng cường cơ sở vật chất - kỹ thuật, trang thiết bị dạy học tối thiểu cho các cấp học mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên. Tiếp tục giải quyết tình trạng thiếu giáo viên các cấp học, nhất là tại địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục.

b) Về phát triển nguồn nhân lực

- Các Sở (Lao động, Thương binh và Xã hội; Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông) theo chức năng nhiệm vụ được giao thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế và nhu cầu thị trường lao động, như: Dự án Cảng hàng không Quốc tế Long Thành, Khu công nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh (KCN Long Đức và KCN Amata tại Long Thành,...) có sử dụng công nghệ nguồn ứng dụng công nghệ 4.0 đã và đang đầu tư tại Đồng Nai. Tăng cường hợp tác với các đối tác nước ngoài về các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo nghề theo chuẩn quốc tế, đánh giá kỹ năng người học theo chuẩn đầu ra.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, tham mưu UBND tỉnh triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số Quyết định số 73/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh.

- Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo chức năng nhiệm vụ được giao tham mưu UBND tỉnh triển khai hiệu quả Chỉ thị số 37/CT-TTg ngày 07 tháng 10 năm 2024 về tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp, tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp năm 2025; Xây dựng dự báo về nhu cầu đào tạo giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt là ngành nghề khoa học - kỹ thuật - công nghệ.

c) Về phát triển khoa học-công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, tham mưu UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh. Thời gian hoàn thành trong quý I/2025.

- Các sở, ban, ngành và địa phương phối hợp tích cực với Sở Khoa học và Công nghệ trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ liên quan đến ngành, lĩnh vực và địa phương tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Chương trình của UBND tỉnh.

- Sở Thông tin và Truyền thông đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của tỉnh, nhất là các nhiệm vụ liên quan đến Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số và công dân số; đào tạo phát triển nhân lực số chất lượng cao, bảo đảm an ninh, an toàn mạng. Tiếp tục quyết liệt triển khai thực hiện Đề án 06.

2.3. Phát triển văn hóa, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe của Nhân dân.

a) Về phát triển văn hoá

Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Tiếp tục phát huy giá trị văn hóa và con người Đồng Nai trở thành nguồn lực, động lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội. Chú trọng đầu tư xây dựng, nâng cấp và cải tạo hệ thống thiết chế văn hóa. Tập trung xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, đời sống văn hoá cơ sở, văn hoá công vụ, đặc biệt là đạo đức công vụ. Đẩy mạnh phong trào thể dục, thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao.

- Xây dựng kế hoạch tập trung phát triển làng nghề gồm truyền thống, tiến tới sự kiện tổ chức Festival gốm Đồng Nai vào năm 2025; phát triển thêm các điểm văn hóa, thể dục thể thao để nâng cao sức khỏe, thể chất cho người dân; thực hiện hiệu quả các chương trình phát triển thanh niên theo kế hoạch đã đề ra.

b) Về đảm bảo an sinh - xã hội

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Ban Dân tộc tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh theo chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ các Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; về xây dựng nông thôn mới và Kế hoạch phát triển nhà ở cho công nhân, nhà ở xã hội giai đoạn 2021 - 2025.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế, trợ giúp xã hội. Chú trọng thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

- Đảm bảo thực hiện toàn diện quyền trẻ em; nâng cao hiệu quả phòng, chống xâm hại, bạo lực, tai nạn, thương tích trẻ em, bảo vệ trẻ em trên môi

trường mạng. Thực hiện bình đẳng giới, nâng cao vị thế của phụ nữ, chuyển đổi hành vi của người dân, đặc biệt là phụ nữ vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người về bình đẳng giới, pháp luật về các quyền phụ nữ.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách tiền lương, các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; có giải pháp, chính sách hiệu quả để khắc phục tình trạng người lao động rút bảo hiểm xã hội một lần.

- Tăng cường kết nối cung - cầu, phát triển mạnh thị trường lao động; thúc đẩy tạo việc làm bền vững, sử dụng lao động hiệu quả, nhất là thông qua các chương trình, đề án, chính sách tín dụng hỗ trợ tạo việc làm, tham gia thị trường lao động; thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động và quản lý lao động nước ngoài tại Việt Nam.

b) Thực hiện tốt công tác phòng chống, kiểm soát dịch bệnh; tiếp tục tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Sở ngành, địa phương các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện:

- + Tiếp tục chủ động triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh. Thực hiện hiệu quả chương trình tiêm chủng mở rộng, đảm bảo đủ vắc xin cho các loại dịch bệnh, nhất là đối với trẻ em. Tăng cường an toàn thực phẩm, nước sạch và vệ sinh môi trường, vệ sinh lao động, bệnh nghề nghiệp; phấn đấu không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm.

- + Tiếp tục chú trọng công tác đào tạo, thu hút nhân lực y tế nhất là tại các Trạm Y tế để đáp ứng đủ nhu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cũng như triển khai các chương trình y tế - dân số trên địa bàn. Tập trung đầu tư cơ sở vật chất nhằm hoàn thiện mạng lưới y tế, bảo đảm điều kiện thực hiện các kỹ thuật chuyên môn ngày càng cao tại các cơ sở y tế, ưu tiên xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh.

- + Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong khám chữa, bệnh: Bệnh án điện tử, hồ sơ sức khỏe cá nhân. Chuẩn hóa hệ thống xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh, tiến đến công nhận kết quả xét nghiệm giữa các bệnh viện.

- Về phát triển các đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm toàn dân: Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương các đơn vị có liên quan tăng cường triển khai các giải pháp để mở rộng đối tượng nhằm tăng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân.

2.4. Tăng cường công tác quản lý đất đai, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, thúc đẩy phát triển xanh và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

a) Về công tác quản lý đất đai

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, theo dõi, phối hợp với các Sở ban ngành và UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai hiệu quả thi hành Luật Đất đai, ban hành đầy đủ các nội

dung được giao quy định chi tiết trong Luật Đất đai và các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai. Đồng thời, tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai và đồng thời khẩn trương triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 29/12/2023 về tăng cường quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, trong đó chú trọng:

- Tập trung quản lý theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; thực hiện tốt công tác quản lý đất công và phát huy hiệu quả nguồn lực đất công để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; rà soát diện tích đất đã giao nhằm xử lý kịp thời các dự án triển khai chậm tiến độ, sử dụng đất sai mục đích, vi phạm pháp luật đất đai, quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch đô thị;

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kịp thời xử lý nghiêm vi phạm trong quản lý quy hoạch, đất đai.

b) Về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, thúc đẩy phát triển xanh và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, theo dõi, phối hợp với các Sở ban ngành và UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan:

- Quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện các hợp phần của Đề án giảm thiểu khí các bon đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ và kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp gây ô nhiễm môi trường; kiểm soát tốt môi trường tại các khu, cụm công nghiệp và ngoài khu, cụm công nghiệp không để xảy ra sự cố môi trường; chú trọng bảo vệ nguồn nước dưới đất và kiểm soát ô nhiễm nước sông Đồng Nai và các sông, hồ trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh phân loại rác thải tại nguồn; đôn đốc các dự án xử lý rác với công nghệ tiên tiến, hạn chế tối đa chôn lấp rác thải. Tiếp tục theo dõi, giám sát và đôn đốc các khu công nghiệp đẩy nhanh tiến độ lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động.

2.5. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; công tác tư pháp, thi hành án và phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

a) Sở Nội vụ chủ trì, thực hiện các nhiệm vụ về sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp xã trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch đã đề ra trong năm 2025.

b) Về công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan, theo chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì tham mưu UBND tỉnh các chương

trình, kế hoạch triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; cải cách hành chính của tỉnh trong năm 2025 theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ ngành Trung ương, trong đó:

- Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức, trách nhiệm thực hiện công vụ của cán bộ, công chức gắn với kết quả thực hiện Đề án nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; kiên quyết cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, thủ tục, nhất là các thủ tục hồ sơ về đầu tư, đất đai, xây dựng, quy hoạch, môi trường.

- Chú trọng đối thoại, xử lý ngay các khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp.

c) Về công tác tư pháp, thi hành án và phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Sở Tư pháp, Cục thi hành án Dân sự tỉnh, Thanh Tra tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; quán triệt, tổ chức triển khai kịp thời, có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật; kiểm soát chặt chẽ tình hình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng các dịch vụ công trong lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, nhất là các lĩnh vực xã hội hóa như: công chứng, đấu giá, thừa phát lại...

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí...; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Thực hiện nghiêm các Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

2.6. Về đảm bảo quốc phòng an ninh và hội nhập

a) Về đảm bảo quốc phòng, an ninh

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì thực hiện:

- Củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; ổn định chính trị - xã hội và an toàn, an ninh cho nhân dân. tiếp tục thực hiện cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, xử lý nghiêm các vi phạm và đẩy mạnh các hoạt động tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng ngừa cháy, nổ tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu dân cư, địa điểm tổ chức các lễ hội, nơi tập trung đông người. Tập trung xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, kéo dài, nhất là các vụ khiếu kiện đông người liên quan đến các dự án bất động sản.

- Thực hiện có hiệu quả đường lối, chính sách đối ngoại, hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước. Huy động và kết hợp nguồn lực bên ngoài với nguồn lực của tỉnh để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới. Thực hiện tốt công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào gắn với công tác bảo vệ chính trị nội bộ, an ninh quốc phòng. Kịp thời xử lý tốt công tác lãnh sự, người Việt Nam ở nước ngoài và bảo hộ công dân.

b) Về hội nhập quốc tế

Sở Ngoại vụ chủ trì, theo dõi phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh: triển khai đồng bộ, toàn diện các hoạt động đối ngoại (đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân). Đẩy mạnh công tác ngoại giao, triển khai hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, đưa các mối quan hệ đối ngoại đi vào chiều sâu, thực chất, thiết thực; huy động và kết hợp nguồn lực bên ngoài với nguồn lực của tỉnh để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới. Thực hiện tốt công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào gắn với công tác bảo vệ chính trị nội bộ, an ninh quốc phòng. Kịp thời xử lý tốt công tác lãnh sự, người Việt Nam ở nước ngoài và bảo hộ công dân.

2.7. Ngoài các nhiệm vụ cụ thể nêu trên, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố:

Khẩn trương triển khai các nhiệm vụ cụ thể theo Chương trình Công tác năm 2025 của UBND tỉnh (*Chương trình số 06/CTr-UBND ngày 31/12/2024*), đặc biệt là các nội dung nhiệm vụ mà UBND tỉnh đã có văn bản đăng ký làm việc với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương và nội dung có liên quan đến các Đề án, Chương trình, Nghị quyết dự kiến trình Hội đồng Nhân dân tỉnh thông qua tại các kỳ họp trong năm 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ; Nghị quyết 16-NQ/TU ngày 16/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai và Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Quyết định giao chỉ tiêu, Quyết định điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, Chương trình công tác năm 2025, Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cần tập trung ưu tiên thực hiện để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế 02 con số năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Chương trình hành động này, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố:

a) Tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt linh hoạt hiệu quả các giải pháp trong Chương trình hành động đề ra, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình đã đề ra. Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành,

địa phương và với các Bộ, ngành Trung ương để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

c) Định kỳ trước ngày 20 hàng tháng (hoặc đột xuất khi có yêu cầu) gửi báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội; các nhiệm vụ theo Chương trình công tác năm và các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động này; những khó khăn vướng mắc, đề xuất kiến nghị gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Cục Thống kê tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố định kỳ, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh dự thảo Báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tình hình thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ và dự thảo báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước theo Nghị quyết Tỉnh ủy, Hội đồng Nhân dân tỉnh tại các buổi họp giao ban kinh tế - xã hội định kỳ.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ động phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan và các Báo, Đài tổ chức quán triệt, phổ biến rộng rãi Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ; Nghị quyết 16-NQ/TU ngày 16/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai và Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 và Chương trình hành động này trong các ngành, các cấp; tăng cường thông tin, tuyên truyền, vận động để cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân hiểu, tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính Phủ (A+B);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Liên đoàn Công nghiệp Thương mại VN (VCCI);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành;
- Chánh - Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Đài PTTH Đồng Nai; Báo ĐN;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, THNC (các phòng).



Võ Tấn Đức



PHỤ LỤC

CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI,
QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM 2025 TỈNH ĐỒNG NAI

(Kèm theo Chương trình hành động số 02/CTr - UBND ngày 11 tháng 02 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Chỉ tiêu năm 2025	Cơ quan chủ trì thực hiện
I	Về kinh tế			
1	Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) tăng so với năm 2024	%	10.0	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê tỉnh
2	GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành) đạt	Triệu đồng/người	158.7	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê tỉnh
3	Kim ngạch xuất khẩu tăng so với năm 2024	%	8,0 trở lên	Sở Công thương, Cục Thống kê tỉnh
4	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng	1.000 tỷ đồng	134.0	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê tỉnh
5	Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2025	Tỷ đồng	Đạt dự toán Trung ương giao	Sở Tài chính
II	Về chỉ tiêu môi trường			
6	Phân loại và xử lý rác thải sinh hoạt tại nguồn, trong đó:			
	Ở các hộ gia đình đạt	%	50	Sở Tài nguyên và Môi trường
	Ở cơ quan đơn vị đạt	%	100	
7	Thu gom và xử lý chất thải y tế	%	100	Sở Tài nguyên và Môi trường
	Thu gom và xử lý chất thải nguy hại	%	100	
	Thu gom và xử lý chất thải công nghiệp không nguy hại	%	100	
	Thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt	%	100	
8	Tỷ lệ các khu công nghiệp đang hoạt động trên địa bàn có trạm xử lý nước thải tập trung đạt chuẩn môi trường	%	100	Sở Tài nguyên và Môi trường
	Tỷ lệ khu công nghiệp có nước thải ổn định được lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động, hoạt động hiệu quả đạt yêu cầu theo quy định	%	100	

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Chỉ tiêu năm 2025	Cơ quan chủ trì thực hiện
9	Cụm công nghiệp có chủ đầu tư đi vào hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn	%	100	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công thương
10	Duy trì tỷ lệ che phủ cây xanh	%	52	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
	Duy trì tỷ lệ che phủ của rừng	%	28.3	
III	Về an sinh - xã hội			
11	Phấn đấu trong năm 2025 toàn tỉnh có thêm:			Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
	Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	Xã	Ít nhất 8	
	Xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	Xã	4	
	Huyện hoàn thành nông thôn mới nâng cao	Huyện	3	
	Số huyện hoàn thành nông thôn mới kiểu mẫu	Huyện	01 (Huyện Xuân Lộc)	
12	Tỷ lệ hộ nghèo A/tổng hộ nghèo A	%	15	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
13	Tỷ lệ lao động không có việc làm ở khu vực thành thị ở mức	%	Dưới 2%	
14	Tỷ lệ trạm y tế xã, phường, thị trấn đủ điều kiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế đạt	%	>95	Sở Y tế
	Tỷ lệ trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sĩ làm việc	%	100	
15	Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 05 tuổi cân nặng theo tuổi	%	≤6,0	Sở Y tế
16	Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 05 tuổi chiều cao theo tuổi	%	≤16	Sở Y tế
17	Số Bác sỹ/ vạn dân	Bác sỹ	10	Sở Y tế
	Số giường bệnh/vạn dân	Giường	30	
18	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	95	Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Y tế
19	Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt	%	56	Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
20	Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt	%	51	
21	Xây dựng nhà ở xã hội	Căn	8.340	Sở Xây dựng

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Chỉ tiêu năm 2025	Cơ quan chủ trì thực hiện
	Trong đó: hoàn thành và đưa vào sử dụng	Căn	98	Sở Xây dựng
22	Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đạt chuẩn			
	- Dân số đô thị đạt	%	trên 90	Sở Xây dựng
	Trong đó: dân số đô thị sử dụng nước máy đạt chuẩn	%	88	
	- Dân số nông thôn đạt	%	trên 85	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
	Trong đó: dân số nông thôn sử dụng nước máy đạt chuẩn	%	55	
23	Phần đầu tỷ lệ cai nghiện ma túy tập trung đạt trên tổng số người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý	%	30	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
IV	Về văn hoá, giáo dục và đào tạo			
24	Tỷ lệ ấp (khu phố) đạt chuẩn văn hóa	%	Trên 90	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
	Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa	%	Trên 95	
	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa	%	Trên 98	
	Tỷ lệ doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa	%	Trên 75	
	Tỷ lệ thiết chế văn hóa cấp huyện và cấp xã hoạt động hiệu quả	%	100	
	Tỷ lệ nhà văn hóa ấp (khu phố) hoạt động hiệu quả	%	90	
25	Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề	%	70.0	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
26	Tỷ lệ tuyển sinh đào tạo từ trung cấp nghề trở lên trên tổng số người được tuyển sinh trong năm	%	28.0	
27	Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ	%	24	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
V	Về quốc phòng -an ninh, trật tự an toàn xã hội			
28	Hoàn thành chỉ tiêu giao quân do Quân khu giao	Hoàn thành	Hoàn thành	Bộ chỉ huy quân sự tỉnh
29	Hoàn thành chỉ tiêu bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng theo kế hoạch	Hoàn thành	Hoàn thành	
30	Không để xảy ra điểm nóng về an ninh, trật tự, khủng bố, phá hoại	Hoàn thành	Hoàn thành	Công an tỉnh

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Chỉ tiêu năm 2025	Cơ quan chủ trì thực hiện
31	Số vụ phạm tội về trật tự xã hội	Số vụ	Phần đầu kéo giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội; kiểm chế, làm giảm số vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng và cháy, nổ lớn; phát hiện số vụ ma túy theo Nghị quyết của Đảng ủy Công an Trung ương giao năm 2025	Công an tỉnh
	Số vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng	Số vụ		
	Số vụ cháy nổ lớn	Số vụ		
	Phát hiện số vụ ma túy	Số vụ		
32	Tin báo tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố được tiếp nhận, thụ lý, xử lý	%	100	Công an tỉnh
	Tỷ lệ giải quyết đạt	%	trên 90	Công an tỉnh
33	Tỷ lệ điều tra, khám phá án hình sự đạt	%	Trên 75%	Công an tỉnh
	<i>Trong đó án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt</i>	%	<i>trên 90% tổng số án khởi tố</i>	
34	Chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự	Hoàn thành	Hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự được Tổng Cục Thi hành án dân sự giao trong năm 2025	Cục Thi hành án Dân sự tỉnh
	- Chỉ tiêu thi hành án dân sự về việc	%		
	- Chỉ tiêu thi hành án dân sự về tiền	%		